





Ví dụ 1: Khối lượng gạo nếp và đậu xanh được bà ngoại sử dụng để gói bánh chưng như sau: Cứ sử dụng 5 kg gạo nếp thì dùng 2 kg đậu xanh.

Bà sử dụng khối lượng gạo nếp và đậu xanh như thế nào?

Ta nói:

Tỉ số của khối lượng gạo nếp và khối lượng đậu xanh là 5 : 2 hay $\frac{5}{2}$

Tỉ số này cho biết khối lượng gạo nếp bằng $\frac{5}{2}$ khối lượng đậu xanh.

Tỉ số của khối lượng đậu xanh và khối lượng gạo nếp là 2 : 5 hay $\frac{2}{5}$

Tỉ số này cho biết khối lượng đậu xanh bằng $\frac{2}{5}$ khối lượng gạo nếp.

<u>Ví dụ 2:</u>

Số thứ nhất	Số thứ hai	Tỉ số của số thứ nhất và số thứ hai		
4	6	$4:6 \text{ hay } \frac{4}{6}$		
12	9	12:9 hay 12 9		
а	b (b khác 0)	a:b hay a/b		



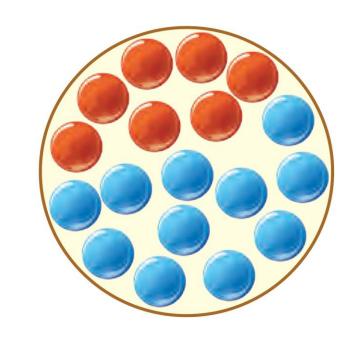


Bài 1: Một hộp bi có 7 viên bi đỏ và 11 viên bi xanh.

a) Tìm tỉ số của số viên bi đỏ và số viên bi xanh. Tìm tỉ số của số viên bi xanh và số viên bi đỏ.

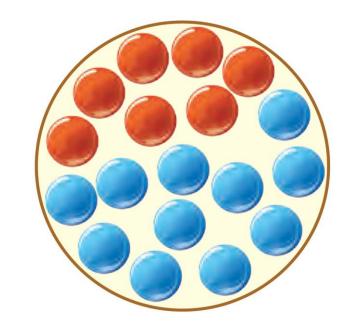
b) Số? Số viên bi đỏ bằng $\frac{?}{?}$ số viên bi xanh.

Số viên bi xanh bằng : số viên bi đỏ.



Bài 1: Một hộp bi có 7 viên bi đỏ và 11 viên bi xanh.

a) Tìm tỉ số của số viên bi đỏ và số viên bi xanh. Tìm tỉ số của số viên bi xanh và số viên bi đỏ.



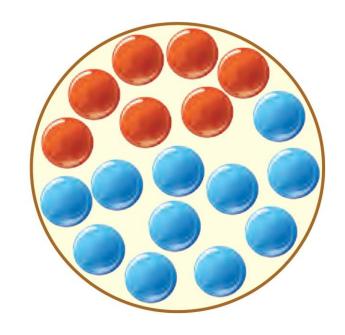
Tỉ số của số viên bi đỏ và số viên bi xanh là 7:11 hay $\frac{7}{11}$

Tỉ số của số viên bi xanh và số viên bi đỏ là 11:7 hay $\frac{11}{7}$

Bài 1: Một hộp bi có 7 viên bi đỏ và 11 viên bi xanh.

b) Số? Số viên bi đỏ bằng $\frac{7}{11}$ số viên bi xanh.

Số viên bi xanh bằng $\frac{11}{7}$ số viên bi đỏ.



Bài 2: Số?

a) Số xe đạp bằng $\frac{3}{2}$ số xe máy.

Tỉ số của số xe đạp và số xe máy là <a>?.

Tỉ số của số xe máy và số xe đạp là -?-

b) Số cái bàn bằng $\frac{1}{4}$ số cái ghế.

Tỉ số của số cái bàn và số cái ghế là ?





Tỉ số này cho biết số cái ghế gấp .?. lần số cái bàn.

Bài 2: Số?

a) Số xe đạp bằng $\frac{3}{2}$ số xe máy.



Tỉ số của số xe đạp và số xe máy là

Tỉ số của số xe máy và số xe đạp là

Bài 2: Số?

b) Số cái bàn bằng $\frac{1}{4}$ số cái ghế.



Tỉ số của số cái bàn và số cái ghế là $\frac{1}{4}$

Tỉ số này cho biết số cái ghế gấp 4 lần số cái bàn.

Bài 3: Viết tỉ số của số đo thứ nhất và số đo thứ hai dưới dạng phân số tối giản.

Số đo thứ nhất	15 kg	20 m	9 m²	24 phút
Số đo thứ hai	20 kg	36 m	27 m ²	6 phút
Tỉ số	3 4	<u>5</u> 9	1 3	4 1

Bài 4: Vẽ sơ đồ đoạn thẳng thể hiện tỉ số.

- a) Chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài.
- b) Diện tích trồng hoa bằng $\frac{3}{7}$ diện tích trồng rau.

- Bài 4: Vẽ sơ đồ đoạn thẳng thể hiện tỉ số.
- a) Chiều rộng bằng $\frac{1}{4}$ chiều dài.

Chiều rộng:

Chiều dài:

b) Diện tích trồng hoa bằng $\frac{3}{7}$ diện tích trồng rau

Diện tích trồng hoa: H





Một hộp bút có 2 bút chì và 5 bút bi. Tìm tỉ số của bút chì và bút bi.



2:5 hay = 5



Một hộp bút có 2 bút chì và 5 bút bi. Tìm tỉ số của bút bi và bút chì.



5: 2 hay



Một hộp bút có 2 bút chì và 5 bút bi. Số bút chì bằng .?. bút bi?





Một hộp bút có 2 bút chì và 5 bút bi. Số bút bi bằng .?. bút chì?





Viết tỉ số của số bạn nam và số bạn nữ dưới dạng phân số tối giản rồi vẽ sơ đồ đoạn thẳng thể hiện tỉ số đó.

a) 20 bạn nam và 16 bạn nữ.

b) 4 ban nam và 12 ban nữ.



a) 20 bạn nam và 16 bạn nữ.

Tỉ số của số bạn nam và số bạn nữ là 20 :
$$16 = \frac{20}{16} = \frac{5}{4}$$

b) 4 bạn nam và 12 bạn nữ.

Tỉ số của số bạn nam và số bạn nữ là 4 : $12 = \frac{4}{12} = \frac{1}{3}$

- Một kệ sách có hai ngăn, chứa tất cả 84 quyển sách. Số sách ở ngăn trên bằng $\frac{3}{7}$ số sách của cả kệ sách.
 - a) Tìm số sách ở mỗi ngăn.
 - b) Tìm tỉ số của số sách ở ngăn trên và số

sách ở ngăn dưới.

Phương pháp giải:

a) Bước 1: Số sách ở ngăn trên = số quyển sách có trên kệ x $\frac{3}{7}$

Bước 2: Số sách ở ngăn dưới = số quyển sách có trên kệ - số sách ở ngăn trên

b) Tỉ số của a và b là a : b hay $\frac{\mathbf{a}}{\mathbf{b}}$ (b khác 0)

2

a) Số sách ở ngăn trên là:

$$84 \times \frac{3}{7} = 36 \text{ (quyển)}$$

Số sách ở ngăn dưới là:

$$84 - 36 = 48 \text{ (quyển)}$$

b) Tỉ số của số sách ở ngăn trên và số sách ở ngăn dưới là:

$$36:48 = \frac{36}{48} = \frac{3}{4}$$

Đáp số: a) Ngăn trên: 36 quyển

Ngăn dưới: 48 quyển

b) 34

Số?

- Khối lượng gạo nếp, đậu xanh và thịt trong mỗi cái bánh chưng lần lượt là: 500 g, 200 g và 300 g.
- a) Trong mỗi cái bánh chưng, khối lượng đậu xanh bằng ?? khối lượng gạo nếp và khối lượng thịt bằng $\frac{?}{?}$ khối lượng gạo nếp
- b) Bà ngoại đã sử dụng 10 kg gạo nếp để làm bánh chưng. Bà ngoại cần dùng .?. kg đậu xanh và .?. kg thịt.

Phương pháp giải:

- a) Tỉ số của a và b là a : b hay $\frac{a}{b}$ (b khác 0)
- b) Số kg đậu xanh = số kg gạo nếp x tỉ số của số

kg đậu xanh và số kg gạo nếp

Số kg thịt = số kg gạo nếp x tỉ số của số kg thịt và số kg gạo nếp a) Trong mỗi cái bánh chưng, khối lượng đậu xanh

bằng 200 :
$$500 = \frac{200}{500} = \frac{2}{5}$$
 khối lượng gạo nếp và

khối lượng thịt bằng 300 : $500 = \frac{300}{500} = \frac{3}{5}$ khối

lượng gạo nếp.



b) Bà ngoại cần dùng số kg đậu xanh là:

$$10 \times \frac{2}{5} = 4(kg)$$

Bà ngoại cần dùng số kg thịt là:

$$10 \times \frac{3}{5} = 6 \text{ (kg)}$$

Vậy bà ngoại đã sử dụng 10 kg gạo nếp để làm

bánh chưng.

Bà ngoại cần dùng 4 kg đậu xanh và 6 kg thịt.



